

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1399 UBND-VP
V/v thông báo kết quả trả lời
các ý kiến, kiến nghị của cử tri

Cửa Lò, ngày 13 tháng 09 năm 2022

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị thị xã;
- UBND các phường.

UBND thị xã nhận được Công văn của Bộ Lao động thương binh xã hội về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV (Gồm các công văn số: 2861/LĐTBXH-VP, số 2872/LĐTBXH-VP, 2879/LĐTBXH-VP, số 2927/LĐTBXH-VP ngày 05/8/2022) và Công văn số 3314/SYT-TTr của Sở Y tế ngày 19/8/2022 v/v giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVIII ; qua đó các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được Đoàn Đại biểu Quốc hội tổng hợp và gửi tới Ủy ban Thường vụ Quốc hội để chuyển các bộ, ngành Trung ương xem xét, giải quyết và trả lời theo quy định.

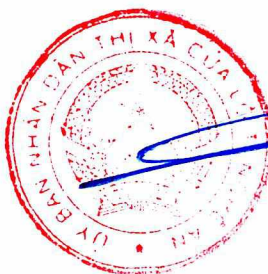
UBND thị xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thị xã, UBND các phường thông báo nội dung trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri của các Bộ, ngành Trung ương và nội dung trả lời của Sở Y tế đến cử tri toàn thị xã (có văn bản in sao kèm theo).

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thị xã, Chủ tịch UBND các phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND thị xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Thị xã;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Văn Thọ

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2927/LDTBXH-VP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV

Kính gửi:

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh tỉnh; Nghệ An và Quảng Ngãi do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 487/BDN ngày 14/6/2022, nội dung như sau:

“Cử tri tiếp tục kiến nghị có chính sách, chế độ đối với người thờ cúng Bà Mẹ Việt Nam anh hùng khi đã qua đời (mức hiện hưởng 450.000 đồng/tháng là quá thấp so với mức sống tối thiểu hiện nay).” (Kiến nghị số 0-1)

“Cử tri đề nghị xem xét quy định chế độ hỗ trợ thờ cúng hàng năm đối với Bà Mẹ Việt Nam anh hùng để giúp thân nhân của Bà Mẹ Việt Nam anh hùng có điều kiện bảo đảm việc thờ cúng chu đáo theo truyền thống tín ngưỡng; thể hiện sự tri ân của Nhà nước và xã hội khắc ghi công ơn to lớn của Bà Mẹ Việt Nam anh hùng đối với đất nước.” (Kiến nghị số 21)

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

Bà mẹ Việt Nam anh hùng cũng là thân nhân liệt sĩ, theo đó, Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống được hưởng đầy đủ chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ và được hưởng ưu đãi đối với danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Khi “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” từ trần thì thân nhân được hưởng trợ cấp mai táng phí và trợ cấp một lần.

Hiện nay, việc xây dựng chính sách ưu đãi đối với “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng” đã được đặt trong mặt bằng chung đối với các đối tượng khác trong Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, cân đối theo mức độ tham gia, đóng góp và hy sinh, cũng như phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước. Kiến nghị của cử tri đề nghị bổ sung đối tượng hưởng trợ cấp thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng là chưa khả thi trong thời điểm hiện nay. .

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2879/LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV

Kính gửi:

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Giang;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri các tỉnh: Nghệ An, Tây Ninh, Hà Giang, Quảng Trị và thành phố Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 487/BDN ngày 14/6/2022, nội dung như sau:

“Cử tri phản ánh đã đóng bảo hiểm xã hội nông dân một lần từ năm 1999 để hưởng chế độ hưu trí hàng tháng. Từ tháng 01/2010, bảo hiểm xã hội nông dân đã chuyển sang bảo hiểm xã hội tự nguyện theo Luật Bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2009, việc chi trả chế độ hưu trí thực hiện theo quy định tại Điều lệ BHXH Nông dân Nghệ An nên không được điều chỉnh tăng lương theo quy định Chính phủ, vì thế mức lương hưu đang hưởng là rất thấp. Cử tri kiến nghị Chính phủ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội có chính sách hỗ trợ đối với những người đã tham gia bảo hiểm xã hội nông dân (Kiến nghị số 69)

“Cử tri kiến nghị, cần quan tâm điều chỉnh nâng mức lương hưu cho cán bộ hưu trí có mức lương dưới 03 triệu đồng/tháng, vì hiện nay với mức lương này đời sống không đảm bảo, còn nhiều khó khăn.” (Kiến nghị số 76)

“Cử tri đề nghị tiếp tục xem xét tăng lương hưu cho người về hưu trước năm 1995.” (Kiến nghị số 82)

“Cử tri kiến nghị xem xét điều chỉnh tăng mức lương hưu, trợ cấp cho đối tượng tham gia kháng chiến thời kỳ từ năm 1945 đến năm 1975 vì số đối tượng này không còn nhiều và hiện mức hưởng quá thấp so với các đối tượng tham gia kháng chiến sau năm 1975.” (Kiến nghị số 90)

“Đối với Bộ Lao động - thương binh và Xã hội: xem xét tăng mức lương cho cán bộ hưu trí đối với trường hợp nghỉ hưu từ năm 2011 trở về trước, để đảm bảo mức sống và không chênh lệch quá so với những người mới về hưu trong những năm gần đây.” (Kiến nghị số 96)

"Đề nghị xem xét tăng lương với tỷ lệ cao hơn cho nhóm đối tượng những người nghỉ hưu từ năm 1993 trở về trước, các đối tượng này có mức lương thấp, nếu được điều chỉnh mức tăng đều thì không đáp ứng nhu cầu cuộc sống, không theo kịp những người về hưu sau có mức lương cao hơn." (Kiến nghị số 100)

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

Theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội thì "mức hưởng bảo hiểm xã hội được tính trên cơ sở mức đóng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội", theo đó mức lương hưu hàng tháng của người lao động được tính trên cơ sở mức tiền lương tháng làm căn cứ tính đóng bảo hiểm xã hội và thời gian người lao động đã đóng bảo hiểm xã hội. Như vậy, mức lương hưu của người lao động cao hay thấp tùy thuộc vào thời gian đóng và mức tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của người lao động khi còn làm việc.

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm tới đời sống của những người nghỉ hưu, đặc biệt là những người nghỉ hưu trước năm 1995, những người có mức lương hưu thấp. Thông qua việc thực hiện điều chỉnh lương hưu thời gian qua, đời sống của người nghỉ hưu đã từng bước được cải thiện, bên cạnh đó Chính phủ cũng đã quan tâm hơn đối với những người nghỉ hưu có mức lương hưu thấp và đã thực hiện các biện pháp nhằm giảm bớt chênh lệch lương hưu của người nghỉ hưu ở các thời kỳ.

Theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị Trung ương bảy khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội đã chỉ rõ: "lương hưu cơ bản được điều chỉnh chủ yếu dựa trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng, khả năng của Quỹ bảo hiểm xã hội và ngân sách nhà nước; quan tâm điều chỉnh thỏa đáng đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995 nhằm thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người nghỉ hưu ở các thời kỳ".

Triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng đề án thực hiện điều chỉnh lương hưu độc lập trong đối tượng quan với tiền lương của người đang làm việc, thay đổi cách thức điều chỉnh lương hưu theo hướng chia sẻ. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2021 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng, theo đó: (i) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 điều chỉnh tăng thêm 7,4% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng của tháng 12 năm 2021; (ii) Đối với người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng trước năm 1995 sau khi thực hiện điều chỉnh 7,4% có mức hưởng thấp hơn 2.300.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm 200.000 đồng/tháng, đối với người sau điều chỉnh có mức hưởng cao hơn 2.300.000 đồng/tháng nhưng thấp hơn 2.500.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh lên mức bằng 2.500.000 đồng/tháng.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ghi nhận ý kiến của cử tri. Trong thời gian tới, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về nội dung thực hiện điều chỉnh lương hưu độc lập trong đối tượng quan với tiền

lương của người đang làm việc, thay đổi cách thức điều chỉnh lương hưu theo hướng chia sẻ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu, đánh giá và đề xuất về nội dung thực hiện điều chỉnh lương hưu (trong đó có nội dung kiến nghị của cử tri) trong quá trình xây dựng dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi).

Trên đây là trả lời của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh: Nghệ An, Tây Ninh, Hà Giang, Quảng Trị và thành phố Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQVN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, Vụ BHXH;
- Thường trực HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh: Nghệ An, Tây Ninh, Hà Giang, Quảng Trị và Tp Đà Nẵng, Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, TH(1).

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH NGHỆ AN**

SAO Y

Số: *26* /SY-ĐĐBQH

Nghệ An, ngày *05* tháng *9* năm 2022

Nơi nhận:

- Các vị ĐBQH thuộc Đoàn ĐBQH;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố, thị xã;
- CVP, PVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trưởng, Phó các phòng;
- Lưu VT.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
CHANH VĂN PHÒNG**



Bùi Duy Sơn

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2872/LĐTĐBXH-VP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước
kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Nghệ An do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 487/BDN ngày 14/6/2022, nội dung như sau:

“Đề nghị có chính sách “hỗ trợ đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh” vì hiện nay chưa có quy định mức thu nhập thấp đối với hộ không phải đăng ký kinh doanh nên chưa có đủ cơ sở để xác định mức thu nhập đối với nhóm đối tượng này để hỗ trợ” (Kiến nghị số 128).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

Theo quy định tại khoản 8 Mục III Nghị quyết số 68/NQ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ tại địa phương, trong đó có hỗ trợ hộ kinh doanh bị tạm dừng hoạt động.

Tại khoản 2 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định: “Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức thu nhập thấp áp dụng trên phạm vi địa phương”.

Như vậy, việc quy định chính sách hỗ trợ đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh; việc quy định mức thu nhập thấp áp dụng tại địa phương thuộc thẩm quyền của các tỉnh, thành phố.

Trên đây là trả lời của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An để trả lời kiến nghị của cử tri./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTTQVN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTĐBXH: Lãnh đạo Bộ, Cục VL;
- Thường trực HĐND, UBND, Sở LĐTĐBXH tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VT, TH_{đơn}.

BỘ TRƯỞNG

Đào Ngọc Dung

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH NGHỆ AN

SAO Y

Số: 28 /SY-ĐDBQH

Nghệ An, ngày 04 tháng 9 năm 2022

Nơi nhận:

- Các vị ĐBQH thuộc Đoàn ĐBQH;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố, thị xã;
- CVP, PVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trưởng, Phó các phòng;
- Lưu: VT.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
CHÁNH VĂN PHÒNG



Bùi Duy Sơn

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2861/LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước
kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Nghệ An do Ban Dân nguyên, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 487/BDN ngày 14/6/2022, nội dung như sau:

“Đề nghị có chính sách hỗ trợ đào tạo, duy trì việc làm cho người lao động chưa thực hiện được do doanh nghiệp không có nhu cầu hỗ trợ” (Kiến nghị số 104).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

Chính sách hỗ trợ đào tạo, duy trì việc làm cho người lao động được quy định tại Điều 47, Điều 48 Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn; theo đó, các điều kiện hỗ trợ của chế độ này là khá chặt chẽ nên doanh nghiệp cũng khó tiếp cận để hưởng chính sách này.

Thời gian qua, trước ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, trong đó đã nói lòng một số điều kiện hưởng chế độ hỗ trợ đào tạo, duy trì việc làm cho người lao động.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Việc làm trong thời gian tới.

Trên đây là trả lời của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTTWMTTQVN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, Cục VI;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An;
- Sở LĐTBXH tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VT, TH_(6.0.0).

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH NGHỆ AN

SAO Y

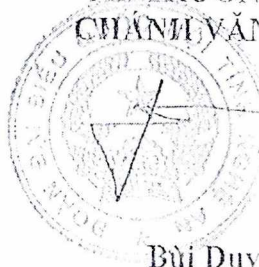
Số: *27*/SY-ĐDBQH

Nghệ An, ngày *07* tháng *9* năm 2022

Nơi nhận:

- Các vị DBQH thuộc Đoàn ĐBQH;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố, thị xã;
- CVP, PVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trưởng, Phó các phòng;
- Lưu: VT.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
CHỖ VẤN PHÒNG



Bùi Duy Sơn

Số 3314 /SYT-TTR

Nghệ An, ngày 19 tháng 8 năm 2022

Về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVIII

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An.

Thực hiện Công văn số 5944/UBND-TH của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 5/8/2022 về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

Ý kiến số 73: Cử tri Phan Thanh Xuân, trú tại: Khối 2, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò phản ánh các hiệu thuốc bán giá cao, không niêm yết giá, hiện tượng thuốc giả... ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe người bệnh. Đề nghị UBND tỉnh tăng cường quản lý giá, chất lượng thuốc tại các hiệu thuốc.

Sở Y tế báo cáo giải trình như sau:

1. Thực trạng

- Về vấn đề thuốc giả, thuốc kém chất lượng

Trung bình hàng năm hệ thống kiểm nghiệm các tỉnh kiểm tra khoảng 36.861 mẫu thuốc, trong đó, tỷ lệ không đạt chất lượng là 0,92%, tỷ lệ thuốc giả 0,1%. Hàng năm, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là Trung tâm kiểm nghiệm) xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng. Năm 2021, Trung tâm kiểm nghiệm lấy mẫu và kiểm nghiệm 636 mẫu thuốc (359 mẫu thuốc tân dược, 253 mẫu thuốc được liệu-cổ truyền, 24 mẫu được liệu), có 03 mẫu không đạt chất lượng, chiếm 0,47% (01 mẫu Thuốc được liệu- cổ truyền, 02 mẫu Được liệu không đạt chỉ tiêu độ ẩm; 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện 326 mẫu (218 mẫu thuốc tân dược, 78 mẫu thuốc được liệu-cổ truyền, 30 mẫu được liệu), có 04 mẫu thuốc không đạt chất lượng, chiếm (1,2%) (03 mẫu vị cổ truyền, 01 mẫu được liệu không đạt chỉ tiêu định lượng tinh dầu.

Chưa phát hiện có thuốc giả, thuốc tân dược không đạt chất lượng trên địa bàn tỉnh.

- Về giá thuốc: Sở Y tế đã chỉ đạo các cơ sở kinh doanh dược niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, giá thuốc bán ra không được cao hơn giá kê khai, kê khai lại. Nhiều cơ sở tuân thủ quy định về giá thuốc, tuy nhiên vẫn còn có cơ sở vi phạm: Niêm yết giá không đầy đủ, bán cao hơn giá niêm yết...

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Hàng năm Sở Y tế, Phòng Y tế các huyện/thị xã/thành phố Vinh tổ chức tập huấn, hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Dược, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08/5/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý

Nhà nước của Bộ Y tế và các thông tư liên quan. Hướng dẫn công khai giá và bán theo giá niêm yết trong các đợt thanh tra, kiểm tra.

- Công tác thanh tra, kiểm tra về việc chấp hành các quy định về kinh doanh dược:

Trong năm 2021 đến ngày 15/8/2022, Sở Y tế thành lập 10 Đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật về kinh doanh dược tại 192 cơ sở kinh doanh dược. Tiến hành xử lý vi phạm hành chính đối với 27 cơ sở có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dược, trang thiết bị y tế. Số tiền xử phạt vi phạm hành chính 191.537.500 đồng (Một trăm chín mươi một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng), trong đó có 04 cơ sở có hành vi vi phạm hành chính: Niêm yết giá không đầy đủ (xử phạt 8.000.000 đồng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 55 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế. Ngoài ra, buộc thu hồi và tiêu hủy hàng hóa trị giá 5.240.000 đồng; tiến hành đánh giá đợt xuất việc duy trì đáp ứng GPP tại 07 cơ sở bán lẻ thuốc. Sở Y tế ban hành 07 Quyết định về việc thu hồi Giấy chứng nhận thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP) và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Dược.

6 tháng đầu năm 2022, UBND các huyện/thành/thị đã chỉ đạo kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính 15 cơ sở kinh doanh dược vi phạm về giá thuốc, xử phạt vi phạm hành chính: 28 triệu đồng.

2. Tồn tại

- Qua báo cáo của Trung tâm kiểm nghiệm trên địa bàn tỉnh Nghệ An vẫn còn có thuốc được liệu-cổ truyền, được liệu không đạt chất lượng;

- Vẫn còn cơ sở kinh doanh thuốc vi phạm về giá thuốc.

3. Nguyên nhân

- Một số cơ sở kinh doanh dược liệu nhỏ lẻ, gia truyền điều kiện bảo quản chưa đảm bảo theo quy định.

- Một số cơ sở kinh doanh thuốc chưa cập nhật thường xuyên các quy định về kinh doanh thuốc để thực hiện đúng quy định của nhà nước về kinh doanh thuốc, đặc biệt về giá thuốc.

- Chế tài xử lý hành vi vi phạm về giá thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe đối với các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Một số người tiêu dùng không tìm hiểu thông tin về giá, chất lượng thuốc mặc dù các thông tin này thường xuyên cập nhật trên Website của các cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Y tế, Sở Y tế, Phòng Y tế ...).

- Các doanh nghiệp chưa chú trọng đến việc triển khai các biện pháp cần thiết để giúp người tiêu dùng biết được giá bán lẻ kê khai, phân biệt hàng do chính công ty sản xuất với các hàng giả, hàng nhái.

4. Giải pháp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực dược; hướng dẫn cách tra giá thuốc kê khai, kê khai lại trên cổng thông tin điện tử Bộ Y tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý hoạt động hành nghề y, dược ngoài công lập trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành Quy chế về phối hợp trong công tác quản lý hành nghề y-dược ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định hiện hành đối với các cơ sở vi phạm.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng Công An, Quản lý Thị trường, Hải quan tiến hành điều tra truy tìm tận gốc các vụ việc sản xuất, buôn bán thuốc giả, thuốc nhập lậu, thuốc không rõ nguồn gốc, thuốc chưa được cấp phép sản xuất, lưu hành (nếu phát hiện có dấu hiệu).

- Chỉ đạo Trung tâm kiểm nghiệm tiến hành lấy mẫu có trọng tâm, trọng điểm đối với các thuốc có nguy cơ vi phạm chất lượng; ưu tiên thực hiện việc phân tích kiểm nghiệm, báo cáo kết quả để làm căn cứ cho việc xử lý kịp thời đối với các cơ sở, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc không đảm bảo chất lượng.

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát việc sử dụng phần mềm kết nối mạng liên thông được quốc gia để quản lý, giám sát nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng thuốc tại các cơ sở kinh doanh thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh được trong việc thực hiện các quy định hiện hành về sản xuất, kinh doanh, lưu thông phân phối, sử dụng thuốc và quy định về ghi nhãn thuốc, giá thuốc theo quy định. Chỉ kinh doanh, phân phối, sử dụng các loại thuốc đã được Bộ Y tế cho phép lưu hành; công bố thuốc kém chất lượng, thuốc chưa được phép lưu hành, thuốc chưa có số đăng ký lưu hành, thuốc giả... trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thực hiện tốt quy định về Thực hành nhà thuốc tốt "GPP"; đảm bảo 100% cơ sở bán lẻ thuốc đạt tiêu chuẩn GPP.

Sở Y tế báo cáo giải trình ý kiến cử tri, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Thường trực hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Phan Thanh Xuân (để trả lời);
- Lãnh đạo sở;
- Lưu VT, TTR.



Trần Minh Tuệ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

SAO Y

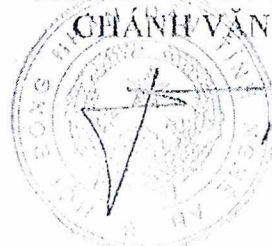
Số: 24/SY-HĐND

Nghệ An, ngày 17 tháng 9 năm 2022

Nơi nhận: VS

- PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ thị xã Cửa Lò;
- Sở Y tế;
- CVP, PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trưởng, Phó phòng DNTP;
- Ông Phan Thanh Xuân, trú tại khối 2, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò;
- Lưu: VT.

TL. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHÁNH VĂN PHÒNG



Bùi Duy Sơn